

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Số: **1925**/QĐ-UBND

Đắk nông, ngày **28** tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND các huyện, thị xã

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3086/QĐ-BTNMT ngày 10 tháng 10 năm 2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi và thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực đất đai, môi trường, địa chất và khoáng sản, tài nguyên nước, khí tượng thủy văn, đo đạc và bản đồ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 408/TTr-STNMT ngày 09 tháng 11 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục và nội dung thủ tục hành chính lĩnh vực Đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND các huyện, thị xã.

Điều 2. Giao Văn phòng UBND tỉnh cập nhật lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính; UBND các huyện, thị xã, UBND các xã, phường, thị trấn niêm yết, công khai tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo đúng quy định.





Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các thủ tục hành chính lĩnh vực Đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND các huyện, thị xã tại Quyết định số 220/QĐ-UBND ngày 06/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. nee

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ TN&MT;
- Cục KS TTHC, VPCP;
- CT các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT.

3

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Cao Huy



10/11/2018 10:00:00 AM

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI

THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CÁC HUYỆN, THỊ XÃ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1925/QĐ-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2018 của Chủ tịch UBND tỉnh)

ST T	Tên thủ tục hành chính	Thành phần, số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời gian giải quyết (thời gian làm việc)	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu	a) Thành phần hồ sơ: - Đơn đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo Mẫu số 04a/ĐK; - Một trong các loại giấy tờ quy định tại Điều 100 của Luật Đất đai và Điều 18 của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai (sau đây gọi là Nghị định số 43/2014/NĐ-CP) đối với trường hợp đăng ký về quyền sử dụng đất; - Một trong các giấy tờ quy định tại các Điều 31, 32, 33 và 34 của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP đối với trường hợp đăng ký về quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất. Trường hợp đăng ký về quyền sở hữu nhà ở hoặc	1. Trình tự thực hiện: a) Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư: - Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định nộp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất. - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích. - Đối với trường hợp đã triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 thì thực hiện theo địa chỉ: motcua.daknong.gov.vn hoặc địa chỉ trực tuyến đã được Bộ, ngành triển khai dịch vụ công trực tuyến b) Đối với cơ quan nhà nước: - Bước 1: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ: + Nếu hồ sơ đầy đủ, đúng quy định thì tiếp nhận và viết phiếu hẹn trả kết quả (theo mẫu quy định); + Nếu hồ sơ còn thiếu, chưa đúng quy định thì hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (theo mẫu quy định); + Nếu hồ sơ không thuộc thẩm quyền giải quyết thì hướng dẫn người nộp hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định. - Bước 2: * Trường hợp nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã: Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất có trách nhiệm	- Lệ phí trích lục: 8000 đồng/GCN. - Đối với hộ gia đình, cá nhân tại các phường, thị trấn: 15.000 đồng/GCN. - Lệ phí cấp giấy chứng nhận: + Đối với trường hợp cấp GCN quyền sử dụng đất: 13.000 đồng/GCN; + Riêng hộ gia đình, cá nhân tại các phường, thị trấn là 25.000 đồng/GCN. + Đối với cấp GCN quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 50.000 đồng/GCN. + Riêng hộ gia đình, cá nhân tại các phường, thị trấn là 100.000 đồng/GCN. - Phí thẩm định cấp	- Luật đất đai năm 2013 thông qua ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP, ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật đất đai; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP, ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT, ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất,

	công trình xây dựng thì phải có sơ đồ nhà ở, công trình xây dựng (trừ trường hợp trong giấy tờ về quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng đã có sơ đồ phù hợp với hiện trạng nhà ở, công trình đã xây dựng); - Chúng tôi thực hiện nghĩa vụ tài chính; giấy tờ liên quan đến việc miễn, giảm nghĩa vụ tài chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất (nếu có); - Trường hợp có đăng ký quyền sử dụng hạn chế đối với thửa đất liền kề phải có hợp đồng hoặc văn bản thỏa thuận hoặc quyết định của Tòa án nhân dân về việc xác lập quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề, kèm theo sơ đồ thể hiện vị trí, kích thước phần diện tích thửa đất mà người sử dụng thửa đất liền kề được quyền sử dụng hạn chế. b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.	kiểm tra hồ sơ; phối hợp với Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai xác minh thực địa trong trường hợp cần thiết, trong thời gian tối đa 03 ngày làm, hồ sơ có sai sót phải làm văn bản hướng dẫn bổ sung hồ sơ theo quy định. Trường hợp hồ sơ không sai sót, thì Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện các công việc như sau: + Trường hợp cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì xác nhận hiện trạng sử dụng đất so với nội dung kê khai đăng ký; trường hợp không có giấy tờ quy định tại Điều 100 của Luật Đất đai và Điều 18 của Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ thì xác nhận nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất, tình trạng sử dụng đất, sử phù hợp với quy hoạch. + Trường hợp cấp tài sản gắn liền với đất thì xác nhận hiện trạng tài sản gắn liền với đất so với nội dung kê khai đăng ký; trường hợp không có giấy tờ quy định tại các Điều 31, 32, 33 và 34 của 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ thì xác nhận tình trạng quyền sở hữu tài sản; đối với nhà ở, công trình xây dựng thì xác nhận thời điểm tạo lập tài sản, thuộc hay không thuộc trường hợp phải cấp phép xây dựng, sử phù hợp với quy hoạch được duyệt; xác nhận sơ đồ nhà ở hoặc công trình xây dựng nếu chưa có xác nhận của tổ chức có tư cách pháp nhân về hoạt động xây dựng hoặc hoạt động đo đạc bản đồ; + Trường hợp chưa có bản đồ địa chính thì trước khi thực hiện các công việc tại Điểm a Khoản này, Ủy ban nhân dân cấp xã phải thông báo cho Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện trích đo địa chính thửa đất hoặc kiểm tra bản trích đo địa chính thửa đất do người sử dụng đất nộp (nếu có); + Niêm yết công khai kết quả kiểm tra hồ sơ, xác nhận	quyền sử dụng đất (nếu có): + Phí thẩm định cấp quyền sử dụng đất (Đối với hồ sơ xin cấp quyền sử dụng đất để làm nhà ở, kể cả trường hợp chuyển quyền sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất): • Lô đất có diện tích dưới 100 m²: 150.000 đồng/hồ sơ • Lô đất có diện tích từ 100 m² đến dưới 300 m²: 300.000 đồng/hồ sơ • Lô đất có diện tích từ 300 m² đến dưới 500 m²: 450.000 đồng/hồ sơ • Lô đất có diện tích từ 500 m² đến dưới 1000 m²: 700.000 đồng/hồ sơ • Lô đất có diện tích từ 1000 m² đến dưới 3000 m²: 1.000.000 đồng/hồ sơ • Lô đất có diện tích từ 3000 m² đến dưới	quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT, ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về hồ sơ địa chính; - Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và Nghị định 43/2014/NĐ-CP và Nghị định
--	--	--	--	---

		hiện trạng, tình trạng, nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và khu dân cư nơi có đất, tài sản gắn liền với đất trong thời hạn 15 ngày; xem xét giải quyết các ý kiến phản ánh về nội dung công khai và gửi hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai. * Trường hợp nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Ủy ban nhân dân cấp huyện: Hồ sơ được chuyển đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai để kiểm tra tính pháp lý và nội dung của hồ sơ: + Trường hợp nội dung hồ sơ có sai sót, không đủ điều kiện giải quyết thì Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai làm văn bản hướng dẫn bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định. + Hồ sơ lập đầy đủ, đúng quy định thì Gửi hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp xã để xác nhận như trường hợp nộp hồ sơ tại UBND cấp xã. - Bước 3: Sau khi UBND cấp xã xác nhận xong hồ sơ, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện: + Trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính thửa đất ở nơi chưa có bản đồ địa chính hoặc đã có bản đồ địa chính nhưng hiện trạng ranh giới sử dụng đất đã thay đổi hoặc kiểm tra bản trích đo địa chính thửa đất do người sử dụng đất nộp (nếu có). + Kiểm tra hồ sơ đăng ký, xác nhận đủ điều kiện hay không đủ điều kiện được cấp Giấy chứng nhận vào đơn đăng ký. + Gửi phiếu lấy ý kiến cơ quan quản lý nhà nước đối với loại tài sản đăng ký đối với trường hợp chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không có giấy tờ hoặc hiện trạng tài sản có thay đổi so với giấy tờ theo quy định (Cơ quan quản lý nhà nước đối với tài sản gắn liền với	10.000 m²: 2.000.000 đồng/hồ sơ • Lô đất có diện tích từ 1ha đến dưới 5ha: 3.000.000 đồng/hồ sơ • Lô đất có diện tích từ 5ha đến dưới 10ha: 4.000.000 đồng/hồ sơ • Lô đất có diện tích từ 10ha đến dưới 50ha: 5.000.000 đồng/hồ sơ • Lô đất có diện tích từ 50ha trở lên: 6.000.000 đồng/hồ sơ + Phí thẩm định cấp quyền sử dụng đất (Đổi với hồ sơ xin cấp quyền sử dụng đất để sản xuất, kinh doanh): • Lô đất có diện tích dưới 100 m²: 300.000 đồng/hồ sơ • Lô đất có diện tích từ 100 m² đến dưới 300 m²: 500.000 đồng/hồ sơ • Lô đất có diện tích từ 300 m² đến dưới	44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT, ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP, ngày 06/01/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai; - Nghị quyết số 54/2016/NQ-HĐND, ngày 22/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông Quy định mức thu, quản lý, sử dụng các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.
--	--	---	--	---

			đất có trách nhiệm trả lời bằng văn bản cho Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai trong thời hạn không quá 5 ngày làm việc); + Cập nhật thông tin thửa đất, tài sản gắn liền với đất, đăng ký vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai (nếu có); In giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. + Gửi số liệu địa chính đến cơ quan thuế để xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính (từ trường hợp không thuộc đối tượng phải nộp nghĩa vụ tài chính); - Bước 4: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai gửi hồ sơ đến Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện (trong trường hợp người sử dụng đất phải thực hiện nghĩa vụ tài chính thì Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai chuyển hồ sơ đến Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quy định). - Bước 5: Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện thẩm tra hồ sơ, lập tờ trình, dự thảo Quyết định chuyển UBND cấp huyện để trình Lãnh đạo UBND cấp huyện xem xét, phê duyệt. - Bước 6: UBND cấp huyện chuyển hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai để cấp nhật hồ sơ, chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện. - Bước 7: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện: Vào sổ theo dõi, thu phí lệ phí (nếu có) và trả kết quả cho hộ gia đình theo giấy hẹn hoặc thông báo cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã lên nhận kết quả (đối với trường hợp nộp hồ sơ tại cấp xã). 2. Thời gian giải quyết: 25 ngày, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (không kể thời gian công khai, không kể thời	500 m²: 700.000 đồng/hồ sơ • Lô đất có diện tích từ 500 m² đến dưới 1000 m²: 1.000.000 đồng/hồ sơ • Lô đất có diện tích từ 1000 m² đến dưới 3000 m²: 1.500.000 đồng/hồ sơ • Lô đất có diện tích từ 3000 m² đến dưới 10.000 m²: 2.500.000 đồng/hồ sơ • Lô đất có diện tích từ 1ha đến dưới 5ha: 3.500.000 đồng/hồ sơ • Lô đất có diện tích từ 5ha đến dưới 10ha: 4.500.000 đồng/hồ sơ • Lô đất có diện tích từ 10ha đến dưới 50ha: 5.500.000 đồng/hồ sơ • Lô đất có diện tích từ 50ha trở lên: 6.500.000 đồng/hồ sơ • Cấp lại, cấp đổi hồ sơ cấp quyền sử dụng đất của hộ gia	
--	--	--	--	--	--

			gian người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính; không kể thời gian chuyển hồ sơ qua đường bưu điện). Trong đó: • Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả: 01 ngày; • UBND cấp xã: 05 ngày; • Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai: 11 ngày; • UBND cấp huyện: 04 ngày; • Phòng Tài nguyên và Môi Trường: 04 ngày.	đình, cá nhân thu bằng 50% mức phí trên.	- Luật đất đai năm 2013 thông qua ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP, ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật đất đai; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP, ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT, ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về
2	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất	a) Thành phần hồ sơ: - Đơn đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo Mẫu số 04a/ĐK; - Một trong các giấy tờ quy định tại các Điều 31, 32, 33 và 34 của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; Trường hợp chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trên đất nông nghiệp mà chủ sở hữu công trình không có một trong các loại giấy tờ quy định tại Điều 32 của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP hoặc công trình được miễn giấy phép xây dựng thì chủ sở hữu công trình nộp hồ sơ thiết kế xây dựng của công trình đó theo quy định của pháp luật về xây dựng. Chi nhánh Văn	1. Trình tự thực hiện: a) Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư: - Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định nộp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất. - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định của Thủ tướng Chính phủ. - Đối với trường hợp đã triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 thì thực hiện theo địa chỉ: motcua.daknong.gov.vn hoặc địa chỉ trực tuyến đã được Bộ, ngành triển khai dịch vụ công trực tuyến b) Đối với cơ quan nhà nước: - Bước 1: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ: + Nếu hồ sơ đầy đủ, đúng quy định thì tiếp nhận và viết phiếu hẹn trả kết quả (theo mẫu quy định); + Nếu hồ sơ còn thiếu, chưa đúng quy định thì hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (theo mẫu quy định); + Nếu hồ sơ không thuộc thẩm quyền giải quyết thì hướng dẫn người nộp hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định.	+ Lệ phí cấp giấy chứng nhận: 50.000 đồng/GCN. Đối với hộ gia đình, cá nhân tại các phường, thị trấn: 100.000 đồng/GCN. giấy chứng nhận. + Lệ phí trích lục: 8000 đồng/GCN. Đối với hộ gia đình, cá nhân tại các phường, thị trấn: 15.000 đồng/GCN.	

	phòng đăng ký đất đai gửi phiếu lấy ý kiến cơ quan quản lý nhà nước đối với loại tài sản đó theo quy định tại Điểm đ Khoản 3 Điều 70 của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP cùng với hồ sơ thiết kế xây dựng của công trình. - Sơ đồ về tài sản gắn liền với đất (trừ trường hợp trong giấy tờ về quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đã có sơ đồ tài sản phù hợp với hiện trạng); - Giấy chứng nhận đã cấp đổi với trường hợp chứng nhận bổ sung quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; - Chứng từ thực hiện nghĩa vụ tài chính; giấy tờ liên quan đến việc miễn, giảm nghĩa vụ tài chính về tài sản gắn liền với đất (nếu có); - Văn bản chấp thuận của người sử dụng đất đồng ý cho xây dựng công trình đã được công chứng hoặc chứng thực theo quy định của pháp luật và bản sao giấy tờ về quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai đối với trường hợp chủ sở hữu - Bước 2: * Trường hợp nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã: Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ; trong thời gian tối đa 03 ngày làm việc, hồ sơ có sai sót phải làm văn bản hướng dẫn bổ sung hồ sơ theo quy định. Trường hợp hồ sơ không sai sót, thì Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện các công việc như sau: Trường hợp đăng ký tài sản gắn liền với đất thì xác nhận hiện trạng tài sản gắn liền với đất so với nội dung kê khai đăng ký; trường hợp không có giấy tờ về tài sản gắn liền với đất thì xác nhận tình trạng tranh chấp quyền sở hữu tài sản; đối với nhà ở, công trình xây dựng thì xác nhận thời điểm tạo lập tài sản, thuộc hay không thuộc trường hợp phải cấp phép xây dựng, sự phù hợp với quy hoạch được duyệt; xác nhận sơ đồ nhà ở hoặc công trình xây dựng nếu chưa có xác nhận của tổ chức có tư cách pháp nhân về hoạt động xây dựng hoặc hoạt động đo đạc bản đồ; gửi hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Ủy ban nhân dân cấp huyện. * Trường hợp nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Ủy ban nhân dân cấp huyện: Hồ sơ được chuyển đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai để kiểm tra tính pháp lý và nội dung của hồ sơ: + Trường hợp nội dung hồ sơ có sai sót, không đủ điều kiện giải quyết thì Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai làm văn bản hướng dẫn bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định. + Hồ sơ lập đầy đủ, đúng quy định thì gửi hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp xã để xác nhận như trường hợp nộp hồ sơ tại UBND cấp xã. - Bước 3: Sau khi UBND cấp xã xác nhận xong hồ sơ,	cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT, ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về hồ sơ địa chính; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số Điều của Nghị định 43/2014/NĐ-CP và Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 05 năm 2014 của Chính phủ; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT, ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi
--	--	---

	công trình không đồng thời là người sử dụng đất. b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện: + Kiểm tra hồ sơ đăng ký; xác nhận đủ điều kiện hay không đủ điều kiện được cấp Giấy chứng nhận vào đơn đăng ký; + Gửi phiếu lấy ý kiến cơ quan quản lý nhà nước đối với loại tài sản đăng ký đối với trường hợp chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không có giấy tờ hoặc hiện trạng tài sản có thay đổi so với giấy tờ theo quy định (Cơ quan quản lý nhà nước đối với tài sản gắn liền với đất có trách nhiệm trả lời bằng văn bản cho Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai trong thời hạn không quá 5 ngày làm việc); + Cập nhật thông tin tài sản gắn liền với đất, đăng ký vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai (nếu có); In giấy chứng nhận; + Gửi số liệu địa chính đến cơ quan thuế để xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính (trừ trường hợp không thuộc đối tượng phải nộp nghĩa vụ tài chính); - Bước 4: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai gửi hồ sơ đến Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện (trong trường hợp người sử dụng đất phải thực hiện nghĩa vụ tài chính thì Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai chuyển hồ sơ đến Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quy định). - Bước 5: Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện thẩm tra hồ sơ, lập tờ trình, dự thảo Quyết định chuyển UBND cấp huyện để trình Lãnh đạo UBND cấp huyện xem xét, phê duyệt. - Bước 6: UBND cấp huyện chuyển hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai để cập nhật hồ sơ, chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả		trường Quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP, ngày 06/01/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai; - Nghị quyết số 54/2016/NQ-HĐND, ngày 22/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông Quy định mức thu, quản lý, sử dụng các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.
--	--	--	--	---

		cấp huyện. - Bước 7: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện: Vào sổ theo dõi, thu phí lệ phí (nếu có) và thông báo cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã lên nhận kết quả. 2. Thời gian giải quyết: 25 ngày, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (<i>không kể thời gian người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính; không kể thời gian chuyển hồ sơ qua đường bưu điện</i>). Trong đó: • Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả: 01 ngày; • UBND cấp xã: 05 ngày; • Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai: 11 ngày; • UBND cấp huyện: 04 ngày; • Phòng Tài nguyên và Môi Trường: 04 ngày.		
3	Đăng ký thay đổi tài sản gắn liền với đất vào giấy chứng nhận đã cấp	a) Thành phần hồ sơ: - Đơn đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo Mẫu số 04a/DK; - Một trong các giấy tờ quy định tại các Điều 31, 32, 33 và 34 của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Trường hợp chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trên đất nông nghiệp mà chủ sở hữu công trình không có một trong các loại giấy tờ quy định tại Điều 32 của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP hoặc công b) Đối với cơ quan nhà nước: - Bước 1: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả kiểm tra hồ sơ: + Nếu hồ sơ đầy đủ, đúng quy định thì tiếp nhận và viết phiếu hẹn trả kết quả (theo mẫu quy định);	+ Lệ phí cấp giấy chứng nhận: 50.000 đồng/GCN. Đối với hộ gia đình, cá nhân tại các phường, thị trấn: 100.000 đồng/giấy chứng nhận. + Lệ phí trích lục: 8000 đồng/GCN. Đối với hộ gia đình, cá nhân tại các phường, thị trấn: 15.000 đồng/GCN.	- Luật đất đai năm 2013 thông qua ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP, ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật đất đai; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP, ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai;

	trình được miễn giấy phép xây dựng thì chủ sở hữu công trình nộp hồ sơ thiết kế xây dựng của công trình đó theo quy định của pháp luật về xây dựng. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai gửi phiếu lấy ý kiến cơ quan quản lý nhà nước đối với loại tài sản đó theo quy định tại Điểm đ Khoản 3 Điều 70 của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP cùng với hồ sơ thiết kế xây dựng của công trình. - Sơ đồ về tài sản gắn liền với đất (trừ trường hợp trong giấy tờ về quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đã có sơ đồ tài sản phù hợp với hiện trạng); - Giấy chứng nhận đã cấp đổi với trường hợp chứng nhận bổ sung quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; - Chứng từ thực hiện nghĩa vụ tài chính; giấy tờ liên quan đến việc miễn, giảm nghĩa vụ tài chính về tài sản gắn liền với đất (nếu có); - Văn bản chấp thuận của người sử dụng đất đồng ý cho xây dựng công trình đã được	+ Nếu hồ sơ còn thiếu, chưa đúng quy định thì hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (theo mẫu quy định); + Nếu hồ sơ không thuộc thẩm quyền giải quyết thì hướng dẫn người nộp hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định. - Bước 2: * Trường hợp nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã: Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ; trong thời gian tối đa 03 ngày làm việc, hồ sơ có sai sót phải làm văn bản hướng dẫn bổ sung hồ sơ theo quy định. Trường hợp hồ sơ không sai sót, thì Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện các công việc như sau: Trường hợp đăng ký tài sản gắn liền với đất thì xác nhận hiện trạng tài sản gắn liền với đất so với nội dung kê khai đăng ký; trường hợp không có giấy tờ về tài sản gắn liền với đất thì xác nhận tình trạng tranh chấp quyền sở hữu tài sản; đối với nhà ở, công trình xây dựng thì xác nhận thời điểm tạo lập tài sản, thuộc hay không thuộc trường hợp phải cấp phép xây dựng, sự phù hợp với quy hoạch được duyệt; xác nhận sơ đồ nhà ở hoặc công trình xây dựng nếu chưa có xác nhận của tổ chức có tư cách pháp nhân về hoạt động xây dựng hoặc hoạt động đo đạc bản đồ; gửi hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Ủy ban nhân dân cấp huyện. * Trường hợp nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Ủy ban nhân dân cấp huyện: Hồ sơ được chuyển đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai để kiểm tra tính pháp lý và nội dung của hồ sơ; + Trường hợp nội dung hồ sơ có sai sót, không đủ điều kiện giải quyết thì Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất	- Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT, ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT, ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về hồ sơ địa chính; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT, ngày 27/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số Điều của Nghị định 43/2014/NĐ-CP và Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 05 năm 2014 của Chính
--	---	--	---

		công chứng hoặc chứng thực theo quy định của pháp luật và bản sao giấy tờ về quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai đối với trường hợp chủ sở hữu công trình không đồng thời là người sử dụng đất. b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.	đại làm văn bản hướng dẫn bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định. + Hồ sơ lập đầy đủ, đúng quy định thì gửi hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp xã để xác nhận như trường hợp nộp hồ sơ tại UBND cấp xã. - Bước 3: Sau khi UBND cấp xã xác nhận xong hồ sơ, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện: + Kiểm tra hồ sơ đăng ký; xác nhận đủ điều kiện hay không đủ điều kiện được cấp Giấy chứng nhận vào đơn đăng ký; + Gửi phiếu lấy ý kiến cơ quan quản lý nhà nước đối với loại tài sản đăng ký đối với trường hợp chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không có giấy tờ hoặc hiện trạng tài sản có thay đổi so với giấy tờ theo quy định (Cơ quan quản lý nhà nước đối với tài sản gắn liền với đất có trách nhiệm trả lời bằng văn bản cho Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai trong thời hạn không quá 5 ngày làm việc); + Cập nhật thông tin tài sản gắn liền với đất, đăng ký vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai (nếu có); In giấy chứng nhận; + Gửi số liệu địa chính đến cơ quan thuế để xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính (trừ trường hợp không thuộc đối tượng phải nộp nghĩa vụ tài chính); - Bước 4: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai gửi hồ sơ đến Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện (trung trường hợp người sử dụng đất phải thực hiện nghĩa vụ tài chính thì Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai chuyển hồ sơ đến Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quy định). - Bước 5: Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện	phủ; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT, ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP, ngày 06/01/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai; - Nghị quyết số 54/2016/NQ-HĐND, ngày 22/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông Quy định mức thu, quản lý, sử dụng các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.
--	--	---	--	--

			thẩm tra hồ sơ, lập tờ trình, dự thảo Quyết định chuyển UBND cấp huyện để trình Lãnh đạo UBND cấp huyện xem xét, phê duyệt. - Bước 6: UBND cấp huyện chuyển hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai để cập nhật hồ sơ, chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện. - Bước 7: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện: Vào sổ theo dõi, thu phí lệ phí (nếu có) và thông báo cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã lên nhận kết quả. 2. Thời gian giải quyết: 15 ngày, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (không kể thời gian người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính; không kể thời gian chuyển hồ sơ qua đường bưu điện). Trong đó: • Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả: 01 ngày; • UBND cấp xã: 03 ngày; • Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai: 06 ngày; • UBND cấp huyện: 02 ngày; • Phòng Tài nguyên và Môi Trường: 03 ngày.		
4	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp	a) Thành phần hồ sơ: - Đơn đề nghị đính chính đối với trường hợp người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản phát hiện sai sót trên Giấy chứng nhận, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Giấy chứng nhận quyền xây dựng đã cấp; - Bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp.	1. Trình tự thực hiện: a) Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư: - Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định nộp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất. - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định của Thủ tướng Chính phủ. - Đối với trường hợp đã triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 thì thực hiện theo địa chỉ: motecua.daknong.gov.vn hoặc địa chỉ trực tuyến đã	Không	- Luật đất đai năm 2013 thông qua ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; - Thông tư số 24/2014/TT-

	b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.		
	được Bộ, ngành triển khai dịch vụ công trực tuyến b) Đối với cơ quan nhà nước: - Bước 1: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra thành phần hồ sơ: Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn trả kết quả cho hộ gia đình, cá nhân, công đồng dân cư; Trường hợp hồ sơ còn thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người nộp bổ sung theo quy định; Hồ sơ không thuộc thẩm quyền thì hướng dẫn người nộp đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân, công đồng dân cư nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã thì Ủy ban nhân dân cấp xã chuyển hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Bước 2: Hồ sơ được chuyển đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai để kiểm tra tính pháp lý và nội dung của hồ sơ: + Trường hợp nội dung hồ sơ có sai sót, không đủ điều kiện giải quyết thì thời gian tối đa 03 ngày Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai làm văn bản hướng dẫn bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định. + Hồ sơ lập đầy đủ, đúng quy định thì giải quyết hồ sơ. - Bước 3: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai lập biên bản kết luận về nội dung và nguyên nhân sai sót; Ghi nội dung đính chính vào Giấy chứng nhận đã cấp có sai sót, gửi Giấy chứng nhận đã cấp đến Phòng Tài nguyên và Môi trường để thẩm tra, trình lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét ký đính chính đối với giấy chứng nhận do UBND huyện cấp hoặc chuyển hồ sơ đến Văn phòng Đăng ký đất đai để trình Sở Tài		BTNNMT ngày 19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT, ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP, ngày 06/01/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai.

			nguyên và Môi trường ký định chính đối với giấy chứng nhận do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp. - Bước 4: Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc Văn phòng Đăng ký đất đai chuyển kết quả cho Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Bước 5: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai gửi kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để trả cho người sử dụng đất. 2. Thời gian giải quyết: 10 ngày (<i>không kể thời gian chuyển hồ sơ qua đường bưu điện</i>), kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, trong đó: • UBND cấp huyện hoặc Sở Tài nguyên và Môi trường: 01 ngày; • Phòng Tài nguyên và Môi trường hoặc Văn phòng đăng ký đất đai: 02 ngày; • Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai: 06 ngày; • Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả: 01 ngày.		
5	Cấp đòi chứng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất	Giấy nhận dùng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất	a) Thành phần hồ sơ: - Đơn đề nghị cấp đổi Giấy chứng nhận theo Mẫu số 10/ĐK. - Bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp. - Bản sao hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thay cho bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp đổi với trường hợp cấp đổi Giấy chứng nhận sau khi dön điền đổi thửa, đo đạc lập bản đồ địa chính mà Giấy chứng nhận đã cấp đang thế chấp tại	1. Trình tự thực hiện: a) Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư: - Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định nộp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất. - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định của Thủ tướng Chính phủ. - Đối với trường hợp đã triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 thì thực hiện theo địa chỉ: motcua.daknong.gov.vn hoặc địa chỉ trực tuyến đã được Bộ, ngành triển khai dịch vụ công trực tuyến b) Đối với cơ quan nhà nước: - Bước 1: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả có trách	+ Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 25.000 đồng/GCN. Đối với hộ gia đình, cá nhân tại các phường, thị trấn: 50.000 đồng/GCN. + Cấp Giấy chứng nhận hộ gia đình, cá nhân chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà ở và tài sản khác - Luật đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP, ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật đất đai; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP, ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi

		tổ chức tín dụng. b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
nhiệm tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra thành phần hồ sơ: Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn trả kết quả hồ sơ gia đình, cá nhân, công đồng dân cư; Trường hợp hồ sơ còn thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người nộp hồ sơ bổ sung theo quy định; Hồ sơ không thuộc thẩm quyền thì hướng dẫn người nộp đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết. Trường hợp hồ sơ gia đình, cá nhân, công đồng dân cư nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã thì Ủy ban nhân dân cấp xã chuyển hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Ủy ban nhân dân cấp huyện trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Bước 2: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Ủy ban nhân dân cấp huyện chuyển hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai để kiểm tra tính pháp lý và nội dung của hồ sơ: + Trường hợp nội dung hồ sơ có sai sót, không đủ điều kiện giải quyết thì thời gian tối đa 03 ngày Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai làm văn bản hướng dẫn bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định. + Hồ sơ lập đầy đủ, đúng quy định thì xử lý hồ sơ, chuyển thông tin địa chính đến cơ quan thuế trong trường hợp người sử dụng đất phải thực hiện nghĩa vụ tài chính. - Bước 3: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai in giấy chứng nhận, chuyển Phiếu thẩm định kèm hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai kiểm tra, trình Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét, ký cấp đổi Giấy chứng nhận. - Bước 4: Sở Tài nguyên và Môi trường chuyển kết quả cho Văn phòng đăng ký đất đai.	gắn liền với đất): 10.000 đồng/GCN. Đối với hộ gia đình, cá nhân tại các phường, thị trấn: 20.000 đồng/GCN. - Nghị quyết số 54/2016/NQ-HĐND, ngày 22/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông Quy định mức thu, quản lý, sử dụng các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.	tiết thi hành Luật đất đai; Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT, ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT, ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về hồ sơ địa chính; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số Điều của Nghị 43/2014/NĐ-CP và Nghị định số 44/2014/NĐ-CP

			- Bước 5: Văn phòng đăng ký đất đai gửi kết quả đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai, sau đó Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai chuyển cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để trả cho người sử dụng đất. 2. Thời gian giải quyết: 07 ngày (<i>không kể thời gian người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính; không kể thời gian chuyển hồ sơ qua đường bưu điện</i>), kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, trong đó: • Sở Tài nguyên và Môi Trường: 01 ngày; • Văn phòng đăng ký đất đai: 02 ngày; • Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai: 03 ngày; • Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả: 01 ngày.		ngày 15 tháng 05 năm 2014 của Chính phủ; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT, ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP, ngày 06/01/2017 của Chính phủ.	
6	Cấp lại Giấy chứng nhận hoặc cấp lại Trang sổ của Giấy chứng nhận do bị mất	a) Thành phần hồ sơ: - Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận theo Mẫu số 10/ĐK. - Giấy xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã về việc đã niêm yết thông báo mất Giấy chứng nhận hoặc trang bổ sung Giấy chứng nhận trong thời gian 30 ngày. - Giấy xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã về việc thiên tai, hỏa hoạn đối với trường hợp mất Giấy chứng nhận hoặc trang bổ sung Giấy chứng nhận do thiên tai, hỏa hoạn. b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.	1. Trình tự thực hiện: a) Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư: - Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định nộp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất. - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định của Thủ tướng Chính phủ. - Đối với trường hợp đã triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 thì thực hiện theo địa chỉ: motcu.daknong.gov.vn hoặc địa chỉ trực tuyến đã được Bộ, ngành triển khai dịch vụ công trực tuyến b) Đối với cơ quan nhà nước: - Bước 1: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra thành phần hồ sơ: Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn trả kết quả hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư; Trường hợp hồ sơ còn thiếu, hoặc không hợp lệ thì	+ Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất): 25.000 đồng/GCN. Đối với hộ gia đình, cá nhân tại các phường, thị trấn: 50.000 đồng/GCN). + Cấp Giấy chứng nhận hộ gia đình, cá nhân chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất): 10.000 đồng/GCN. Đối với hộ gia đình, cá nhân tại các	- Luật đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP, ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật đất đai; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP, ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai; Thông tư số 23/2014/TT-	

		công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người nộp hồ sơ bổ sung theo quy định; Hồ sơ không thuộc thẩm quyền thì hướng dẫn người nộp đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết. Trường hợp hồ gia đình, cả nhân, cộng đồng dân cư nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã thì Ủy ban nhân dân cấp xã chuyển hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Ủy ban nhân dân cấp huyện trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Bước 2: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Ủy ban nhân dân cấp huyện chuyển hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai để kiểm tra tính pháp lý và nội dung của hồ sơ: + Trường hợp nội dung hồ sơ có sai sót, không đủ điều kiện giải quyết thì thời gian tối đa 03 ngày Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai làm văn bản hướng dẫn bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định. + Hồ sơ lập đầy đủ, đúng quy định thì xử lý hồ sơ. - Bước 3: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai in và xác nhận Trang bổ sung Giấy chứng nhận hoặc in giấy chứng nhận, chuyển Phiếu thẩm định kèm hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai kiểm tra, trình Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét, ký cấp lại Giấy chứng nhận. - Bước 4: Sở Tài nguyên và Môi trường chuyển kết quả cho Văn phòng đăng ký đất đai. - Bước 5: Văn phòng đăng ký đất đai gửi kết quả đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai, sau đó Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai chuyển cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để trả cho người sử dụng đất. 2. Thời gian giải quyết: 10 ngày (<i>không kể thời gian chuyển hồ sơ qua đường bưu điện</i>), kể từ ngày nhận hồ	phương, thị trấn: 20.000 đồng/GCN. - Nghị quyết số 54/2016/NQ-HĐND, ngày 22/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông Quy định mức thu, quản lý, sử dụng các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.	BTNMT, ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT, ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về hồ sơ địa chính; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT, ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP, ngày 06/01/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;
--	--	--	---	--

		sơ hợp lệ, trong đó: • Sở Tài nguyên và Môi Trường: 01 ngày; • Văn phòng đăng ký đất đai: 02 ngày; • Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai: 06 ngày; • Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả: 01 ngày.	1. Trình tự thực hiện: a) Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư: - Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định nộp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất. - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định của Thủ tướng Chính phủ. - Đối với trường hợp đã triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 thì thực hiện theo địa chỉ: motcua.daknong.gov.vn hoặc địa chỉ trực tuyến đã được Bộ, ngành triển khai dịch vụ công trực tuyến b) Đối với cơ quan nhà nước: - Bước 1: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra thành phần hồ sơ: Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn trả kết quả hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư; Trường hợp hồ sơ còn thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người nộp hồ sơ bổ sung theo quy định; Hồ sơ không thuộc thẩm quyền thì hướng dẫn người nộp đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết. - Trường hợp hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã thì Ủy ban nhân dân cấp xã chuyển hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận	+ Lệ phí cấp giấy chứng nhận: Hộ gia đình, cá nhân tại khu vực khác (cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 50.000 đồng/GCN. Đối với hộ gia đình, cá nhân tại các phường, thị trấn: 100.000 đồng/GCN). + Lệ phí cấp giấy chứng nhận: Hộ gia đình, cá nhân tại khu vực khác chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 13.000 đồng/GCN. Đối với hộ gia đình, cá nhân tại các phường, thị trấn: 25.000 đồng/GCN).	- Luật đất đai năm 2013 thông qua ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP, ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật đất đai; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP, ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT, ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở
7	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định	a) Thành phần hồ sơ: * Trường hợp nhận chuyển nhượng, nhận thừa kế, nhận tặng cho quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất mà có hợp đồng hoặc văn bản về chuyển quyền theo quy định nhưng bên chuyển quyền không trao Giấy chứng nhận cho bên nhận chuyển quyền, hồ sơ gồm: - Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 09/ĐK; - Hợp đồng hoặc văn bản về chuyển quyền đã lập theo quy định. * Trường hợp nhận chuyển nhượng, nhận tặng cho quyền sử dụng đất nhưng không lập hợp đồng, văn bản chuyển quyền theo quy định, hồ sơ gồm có: - Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 09/ĐK; - Bản gốc Giấy chứng nhận			

		đã cấp; - Giấy tờ về việc chuyển quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất có đủ chữ ký của bên chuyển quyền và bên nhận chuyển quyền; - Bản sao Giấy chứng minh nhân dân mới hoặc Giấy chứng minh quân đội mới hoặc thẻ Căn cước công dân mới hoặc sổ hộ khẩu, giấy tờ khác chứng minh thay đổi nhân thân đối với trường hợp thay đổi thông tin về nhân thân của người có tên trên Giấy chứng nhận. b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.	đủ hồ sơ hợp lệ. - Bước 2: Hồ sơ được chuyển đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai để kiểm tra tính pháp lý và nội dung của hồ sơ. + Trường hợp nội dung hồ sơ có sai sót, không đủ điều kiện giải quyết thì thời gian tối đa 03 ngày Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai làm văn bản hướng dẫn bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định. + Hồ sơ lập đầy đủ, đúng quy định thì xử lý hồ sơ. - Bước 3: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thông báo bằng văn bản cho bên chuyển quyền và niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất về việc làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển quyền; chuyển thông tin địa chính đến cơ quan thuế trong trường hợp người sử dụng đất phải thực hiện nghĩa vụ tài chính. - Bước 4: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai in giấy chứng nhận chuyển Phiếu thẩm định kèm hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai kiểm tra, trình Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét, ký cấp Giấy chứng nhận. - Bước 5: Sở Tài nguyên và Môi trường chuyển kết quả cho Văn phòng đăng ký đất đai. - Bước 6: Văn phòng đăng ký đất đai gửi kết quả đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai, sau đó Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai chuyển cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để trả cho người sử dụng đất. 2. Thời gian giải quyết: 10 ngày (không kể thời gian người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính; không kể thời gian chuyển hồ sơ qua đường bưu điện; không kể thời gian 30 ngày thông báo bằng văn bản cho bên	- Nghị quyết số 54/2016/NQ-HĐND, ngày 22/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông Quy định mức thu, quản lý, sử dụng các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.	và tài sản khác gắn liền với đất; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT, ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về hồ sơ địa chính; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số Điều của Nghị định 43/2014/NĐ-CP và Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT, ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP, ngày 06/01/2017 của
--	--	--	---	--	---

			chuyển quyền và niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất về việc làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận cho người nhận chuyển quyền), kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, trong đó: • Sở Tài nguyên và Môi trường: 01 ngày; • Văn phòng đăng ký đất đai: 02 ngày; • Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai: 06 ngày; • Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả: 01 ngày.		Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;
8	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng trong các dự án phát triển nhà ở	a) Thành phần hồ sơ: - Đơn đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo Mẫu số 04a/ĐK; - Hợp đồng về chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua bán nhà ở, công trình xây dựng theo quy định của pháp luật; - Biên bản bàn giao nhà, đất, công trình xây dựng. b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.	1. Trình tự thực hiện: a) Đối với người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng: - Hộ gia đình, cá nhân, công đồng dân cư chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định nộp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất. - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định của Thủ tướng Chính phủ. - Đối với trường hợp đã triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 thì thực hiện theo địa chỉ: motcua.daknong.gov.vn hoặc địa chỉ trực tuyến đã được Bộ, ngành triển khai dịch vụ công trực tuyến b) Đối với cơ quan nhà nước: - Bước 1: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra thành phần hồ sơ: Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn trả kết quả hộ gia đình, cá nhân, công đồng dân cư; Trường hợp hồ sơ còn thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người nộp hồ sơ bổ sung theo quy định; Hồ sơ không thuộc thẩm quyền thì hướng dẫn người nộp đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết.	+ Lệ phí cấp giấy chứng nhận: Hộ gia đình, cá nhân tại khu vực khác (cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 50.000 đồng/GCN. Đối với hộ gia đình, cá nhân tại các phường, thị trấn: 100.000 đồng/GCN). + Lệ phí cấp giấy chứng nhận: Hộ gia đình, cá nhân tại khu vực khác chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 13.000 đồng/GCN. Đối với hộ gia đình, cá nhân	- Luật đất đai năm 2013 thông qua ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; - Nghị định số 76/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Kinh doanh bất động sản; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường

Trường hợp hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã thì Ủy ban nhân dân cấp xã chuyển hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Bước 2: Hồ sơ được chuyển đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai để thực hiện: + Kiểm tra các giấy tờ pháp lý trong hồ sơ; xác nhận đủ điều kiện hay không đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất vào đơn đăng ký; - Gửi số liệu địa chính đến cơ quan thuế để xác định nghĩa vụ tài chính (nếu có); + Yêu cầu chủ đầu tư dự án nộp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đã được cấp để chính lý vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; - Cập nhật thông tin vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai (nếu có); + In phiếu thẩm định hồ sơ; Giấy chứng nhận, chuyển đến Văn phòng đăng ký đất đai thẩm tra trình Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét, ký cấp Giấy chứng nhận. - Bước 3: Sở Tài nguyên và Môi trường chuyển kết quả cho Văn phòng đăng ký đất đai. - Bước 4: Văn phòng đăng ký đất đai gửi kết quả cho Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai để cập nhật thông tin vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai (nếu có), sau đó Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để trả cho người sử dụng đất. 2. Thời gian giải quyết: 15 ngày (<i>không kể thời gian</i>	tại các phường, thị trấn: 25.000 đồng/GCN). - Nghị quyết số 54/2016/NQ-HĐND, ngày 22/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông Quy định mức thu, quản lý, sử dụng các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.	trường quy định về hồ sơ địa chính; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số Điều của Nghị định 43/2014/NĐ-CP và Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 05 năm 2014 của Chính phủ; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT, ngày

		người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính; không kể thời gian chuyển hồ sơ qua đường bưu điện), kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, trong đó: • Sở Tài nguyên và Môi trường: 01 ngày; • Văn phòng đăng ký đất đai: 02 ngày; • Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai: 11 ngày; • Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả: 01 ngày.			29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP, ngày 06/01/2017 của Chính phủ.
9	Tách thửa hoặc hợp thửa đất	a) Thành phần hồ sơ: - Đơn đề nghị tách thửa hoặc hợp thửa theo Mẫu số 11/ĐK; - Bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp; - Bản sao Giấy chứng minh nhân dân mới hoặc Giấy chứng minh quân đội mới hoặc thẻ Căn cước công dân mới hoặc sổ hộ khẩu, giấy tờ khác chứng minh thay đổi nhân thân đối với trường hợp thay đổi thông tin về nhân thân của người có tên trên Giấy chứng nhận. b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.	1. Trình tự thực hiện: a) Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư: - Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định nộp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất. - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định của Thủ tướng Chính phủ. - Đối với trường hợp đã triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 thì thực hiện theo địa chỉ: motcua.daknong.gov.vn hoặc địa chỉ trực tuyến đã được Bộ, ngành triển khai dịch vụ công trực tuyến b) Đối với cơ quan nhà nước: - Bước 1: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra thành phần hồ sơ: Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn trả kết quả cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư; Trường hợp hồ sơ còn thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người nộp bổ sung theo quy định; Hồ sơ không thuộc thẩm quyền thì hướng dẫn người nộp đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã, phường thì Ủy	Lệ phí 14.000 đồng/GCN. Đối với hộ gia đình, cá nhân. Tại các phường, thị trấn: 28.000 đồng/CGN. - Nghị quyết số 54/2016/NQ-HĐND, ngày 22/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông Quy định mức thu, quản lý, sử dụng các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.	- Luật đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP, ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật đất đai; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP, ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT, ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở

		ban nhân dân cấp xã, phường chuyển hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Bước 2: Hồ sơ được chuyển đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai để kiểm tra tính pháp lý và nội dung của hồ sơ: + Trường hợp nội dung hồ sơ có sai sót, không đủ điều kiện giải quyết thì thời gian tối đa 03 ngày Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai làm văn bản hướng dẫn bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định. + Hồ sơ lập đầy đủ, đúng quy định thì giải quyết hồ sơ, thực hiện đo đạc địa chính tách thửa đất. - Bước 3: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai in giấy chứng nhận, chuyển Phiếu thẩm định kèm hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai kiểm tra, trình Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét, ký cấp đổi Giấy chứng nhận. - Bước 4: Sở Tài nguyên và Môi trường chuyển kết quả cho Văn phòng đăng ký đất đai. - Bước 5: Văn phòng đăng ký đất đai gửi kết quả đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai, sau đó Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai chuyển cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để trả cho người sử dụng đất. 2. Thời gian giải quyết: 15 ngày (<i>không kể thời gian chuyển hồ sơ qua đường bưu điện; không kể thời gian thực hiện đo đạc tách thửa đất</i>), kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, trong đó: • Sở Tài nguyên và Môi trường: 01 ngày; • Văn phòng đăng ký đất đai: 02 ngày; • Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai: 11 ngày; • Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả: 01 ngày.	và tài sản khác gắn liền với đất; Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT, ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính; Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số Điều của Nghị định 43/2014/NĐ-CP và Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 05 năm 2014 của Chính phủ; Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT, ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP, ngày 06/01/2017 của Chính phủ;
--	--	--	--

				- Quyết định số 32/2014/QĐ-UBND, ngày 26/12/2014 của UBND tỉnh Đắk Nông. - Luật đất đai năm 2013 thông qua ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về giấy chứng nhận quyền sử dụng đất,
			+ Lệ phí cấp giấy chứng nhận: Hộ gia đình, cá nhân tại khu vực khác (cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 50.000 đồng/GCN. Đối với hộ gia đình, cá nhân tại các phường, thị trấn: 100.000 đồng/GCN). + Lệ phí cấp giấy chứng nhận: Hộ gia đình, cá nhân tại khu vực khác chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 13.000 đồng/GCN. Đối với hộ gia đình, cá nhân tại các phường, thị trấn: 25.000 đồng/GCN).	
10	Bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm	a) Thành phần hồ sơ bao gồm: - Hợp đồng, văn bản mua bán, góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật về dân sự. - Bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp; - Hợp đồng thuê đất đã ký với Nhà nước. b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ. * Lưu ý: Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: (1) Yêu cầu đối với bên bán tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước khi có đủ các điều kiện sau đây: - Tài sản gắn liền với đất thuê được tạo lập hợp pháp theo quy định của pháp luật; - Đã hoàn thành việc xây dựng theo đúng quy hoạch xây dựng chi tiết và dự án đầu tư đã được phê duyệt, chấp thuận; - Đã hoàn thành tiền thuê đất hàng năm đến thời điểm làm	1. Trình tự thực hiện: a) Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư: - Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định nộp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất. - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định của Thủ tướng Chính phủ. - Đối với trường hợp đã triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 thì thực hiện theo địa chỉ: motcua.daknong.gov.vn hoặc địa chỉ trực tuyến đã được Bộ, ngành triển khai dịch vụ công trực tuyến. - Trường hợp mua bán, góp vốn bằng tài sản gắn liền với một phần thửa đất thuê thì phải làm thủ tục tách thửa đất trước khi làm thủ tục thuê đất. b) Đối với cơ quan nhà nước: - Bước 1: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra thành phần hồ sơ: Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn trả kết quả cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư; Trường hợp hồ sơ còn thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người nộp bổ sung theo quy định; Hồ sơ không thuộc thẩm quyền thì hướng dẫn người nộp đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết. - Trường hợp hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư	+ Lệ phí cấp giấy chứng nhận: Hộ gia đình, cá nhân tại khu vực khác (cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 50.000 đồng/GCN. Đối với hộ gia đình, cá nhân tại các phường, thị trấn: 100.000 đồng/GCN). + Lệ phí cấp giấy chứng nhận: Hộ gia đình, cá nhân tại khu vực khác chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 13.000 đồng/GCN. Đối với hộ gia đình, cá nhân tại các phường, thị trấn: 25.000 đồng/GCN).

		thủ tục bán hoặc góp vốn tài sản. (2) Người mua tài sản gắn liền với đất thuê phải bảo đảm các điều kiện sau đây: - Có năng lực tài chính để thực hiện dự án đầu tư; - Có ngành nghề kinh doanh phù hợp với dự án đầu tư; - Không vi phạm quy định của pháp luật về đất đai đối với trường hợp đã được Nhà nước giao đất, cho thuê đất để thực hiện dự án trước đó. (3) Người mua tài sản được Nhà nước tiếp tục cho thuê đất trong thời hạn sử dụng đất còn lại theo giá đất cụ thể, sử dụng đất đúng mục đích đã được xác định trong dự án.	nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã, phường, thị trấn ban nhân dân cấp xã, phường, chuyển hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Bước 3: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai lập hồ sơ để cho bên mua, bên nhận góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất tiếp tục thuê đất, chuyển cho phòng Tài nguyên và Môi trường lập hồ sơ cho thuê đất. - Bước 4: Phòng Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm thẩm tra hồ sơ và điều kiện mua bán tài sản gắn liền với đất thuê; nếu đủ điều kiện theo quy định thì lập hồ sơ thu hồi đất của bên bán, bên góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê để cho bên mua, bên nhận góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất tiếp tục thuê đất. - Bước 5: Hồ sơ được trình Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định việc thu hồi đất của bên bán, bên góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê để cho bên mua, bên nhận góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất tiếp tục thuê đất. - Bước 6: Sau khi Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành quyết định thu hồi đất của bên bán, bên góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê để cho bên mua, bên nhận góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất tiếp tục thuê đất và chuyển hồ sơ đến Phòng Tài nguyên và Môi trường; - Bước 7: Phòng Tài nguyên và Môi trường ký hợp đồng thuê đất đối với bên mua, nhận góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê, và chuyển chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thông báo bằng văn bản cho cơ quan thuế về việc hết hiệu lực của hợp đồng thuê đất đối với người bán, người góp vốn bằng tài sản; - Bước 8: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai chỉnh	quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số Điều của Nghị định 43/2014/NĐ-CP và Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 05 năm 2014 của Chính phủ; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT, ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP, ngày 06/01/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;
--	--	--	---	---

			ly, cấp nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; chuyển kết quả lại cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để trao Giấy chứng nhận cho người tiếp nhận cấp. Trường hợp người sử dụng đất đề nghị cấp Giấy chứng nhận thì lập phiếu thăm định, in Giấy chứng nhận chuyển hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai để trình Sở Tài nguyên và Môi trường cấp đổi Giấy chứng nhận. 2. Thời gian giải quyết: 30 ngày (<i>không kể thời gian trích đo địa chính thửa đất, thời gian người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính; không kể thời gian chuyển hồ sơ qua đường bưu điện</i>), kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, trong đó: + UBND cấp huyện: 05 ngày; + Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai (Thủ tục đăng ký biến động về mua, góp vốn tài sản): 11 ngày; + Phòng Tài nguyên và Môi trường (Thủ tục cho thuê đất): 13 ngày; + Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả: 01 ngày.	- Nghị quyết số 54/2016/NQ-HĐND, ngày 22/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông Quy định mức thu, quản lý, sử dụng các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;
11	Đăng ký biến động với hợp đồng chuyển nhượng hình thức giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất	a) Thành phần hồ sơ: - Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 09/ĐK; - Bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp; - Hợp đồng thuê đất đã lập; - Chứng từ thực hiện nghĩa vụ tài chính; giấy tờ liên quan đến việc miễn, giảm nghĩa vụ tài chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất (nếu có); - Bản sao Giấy chứng minh	Lệ phí 14.000 đồng/GCN. Đối với hộ gia đình, cá nhân. Tại các phường, thị trấn: 28.000 đồng/GCN. - Nghị quyết số 54/2016/NQ-HĐND, ngày 22/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông Quy định mức thu, quản lý, sử dụng các loại	- Luật đất đai năm 2013 thông qua ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP, ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật đất đai; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP, ngày 06/01/2017 của

	nhân dân mới hoặc Giấy chứng minh quân đội mới hoặc thẻ Căn cước công dân mới hoặc sổ hộ khẩu, giấy tờ khác chứng minh thay đổi nhân thân đối với trường hợp thay đổi thông tin về nhân thân của người có tên trên Giấy chứng nhận. b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.		
	- Bước 1: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra thành phần hồ sơ: Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn trả kết quả hộ gia đình, cá nhân, công đồng dân cư; Trường hợp hồ sơ còn thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người nộp hồ sơ bổ sung hồ sơ theo quy định; Hồ sơ không thuộc thẩm quyền thì hướng dẫn người nộp đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết. + Trường hợp hộ gia đình, cá nhân, công đồng dân cư nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã thì Ủy ban nhân dân cấp xã chuyển hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Bước 2: Hồ sơ được chuyển đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai để kiểm tra tính pháp lý và nội dung của hồ sơ: + Trường hợp nội dung hồ sơ có sai sót, không đủ điều kiện giải quyết thì trong thời gian tối đa 03 ngày Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai làm văn bản hướng dẫn bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định. + Hồ sơ lập đầy đủ, đúng quy định thì thực hiện giải quyết hồ sơ. - Bước 3: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ, nếu đủ điều kiện thực hiện các theo quy định và thực hiện các công việc sau đây: + Trích đo địa chính thửa đất đối với trường hợp có thay đổi về diện tích thửa đất, tài sản gắn liền với đất hoặc trường hợp đã cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa có bản đồ địa chính, chưa trích đo địa chính thửa đất; + Gửi thông tin địa chính cho cơ quan thuế để xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính theo quy định của	phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.	Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT, ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Quy định về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT, ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về hồ sơ địa chính. - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số Điều của Nghị định

			pháp luật; + Xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận đã cấp hoặc lập hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp phải cấp mới Giấy chứng nhận theo quy định; thông báo cho người sử dụng đất ký hợp đồng thuê đất với cơ quan tài nguyên và môi trường đối với trường hợp phải thuê đất; + Chính lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai. - Bước 4: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính để trả kết quả cho người sử dụng đất. 2. Thời gian giải quyết: 20 ngày (<i>không kể thời gian người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính; không kể thời gian chuyển hồ sơ qua đường bưu điện</i>), kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, trong đó: + Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai: 19 ngày; + Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả: 01 ngày.			43/2014/NĐ-CP và Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 05 năm 2014 của Chính phủ; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT, ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP, ngày 06/01/2017 của Chính phủ;
12	Đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu	a) Thành phần hồ sơ: - Đơn đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo Mẫu số 04a/ĐK; - Một trong các loại giấy tờ quy định tại Điều 100 của Luật Đất đai và Điều 18 của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của	1. Trình tự thực hiện: a) Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư: - Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định nộp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả-Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả-Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất. - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định của Thủ tướng Chính phủ. - Đối với trường hợp đã triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 thì thực hiện theo địa chỉ: motcua.daknong.gov.vn hoặc địa chỉ trực tuyến đã được Bộ, ngành triển khai dịch vụ công trực tuyến	Không		- Luật đất đai năm 2013 thông qua ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP, ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật đất đai; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP, ngày 06/01/2017 của

	Luật Đất đai (sau đây gọi là Nghị định số 43/2014/NĐ-CP) đối với trường hợp đăng ký về quyền sử dụng đất; - Một trong các giấy tờ quy định tại các Điều 31, 32, 33 và 34 của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP đối với trường hợp đăng ký về quyền sử hữu tài sản gắn liền với đất. Trường hợp đăng ký về quyền sử hữu nhà ở hoặc công trình xây dựng thì phải có sơ đồ nhà ở, công trình xây dựng (trừ trường hợp trong giấy tờ về quyền sử hữu nhà ở, công trình xây dựng đã có sơ đồ phù hợp với hiện trạng nhà ở, công trình đã xây dựng); - Chứng từ thực hiện nghĩa vụ tài chính; giấy tờ liên quan đến việc miễn, giảm nghĩa vụ tài chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất (nếu có); - Trường hợp có đăng ký quyền sử dụng hạn chế đối với thửa đất liền kề phải có hợp đồng hoặc văn bản thỏa thuận hoặc quyết định của Tòa án nhân dân về việc xác	b) Đối với cơ quan nhà nước: - Bước 1: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra thành phần hồ sơ: Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn trả kết quả cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư; Trường hợp hồ sơ còn thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người nộp hồ sơ bổ sung theo quy định; Hồ sơ không thuộc thẩm quyền thì hướng dẫn người nộp đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết. + Trường hợp hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã thì Ủy ban nhân dân cấp xã chuyển hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Bước 2: Hồ sơ được chuyển đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai để kiểm tra tính pháp lý và nội dung của hồ sơ: Trường hợp nội dung hồ sơ có sai sót, không đủ điều kiện giải quyết thì thời gian tối đa 03	Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT, ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về hồ sơ địa chính;
--	---	--	--

		lập quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề, kèm theo sơ đồ thể hiện vị trí, kích thước phần diện tích thửa đất mà người sử dụng thửa đất liền kề được quyền sử dụng hạn chế. b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.	ngày Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai làm văn bản hướng dẫn bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định. Trường hợp hồ sơ lập đầy đủ, đúng quy định thì thực hiện: cấp nhật thông tin thửa đất đăng ký vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai (nếu có). Sau đó Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện hoặc UBND cấp xã. - Bước 3: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện hoặc UBND cấp xã trả kết quả cho người sử dụng đất. 2. Thời gian giải quyết: 25 ngày (không kể thời gian công khai, thời gian trích đo địa chính thửa đất, không kể thời gian chuyển hồ sơ qua đường bưu điện), kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, trong đó: • Ủy ban nhân dân cấp xã: 05 ngày; • Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Ủy ban nhân dân cấp huyện: 01 ngày; • Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai: 19 ngày.		
13	Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được nhà nước giao đất để quản lý	a) Thành phần hồ sơ: - Đơn đăng ký, cấp Giấy chứng nhận theo Mẫu số 04a/ĐK. - Văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc giao đất để quản lý (nếu có). - Sơ đồ hoặc trích đo địa chính thửa đất, khu đất được giao quản lý (nếu có). b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.	1. Trình tự thực hiện: a) Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư: - Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định nộp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Ủy ban nhân dân cấp xã. - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định của Thủ tướng Chính phủ. - Đối với trường hợp đã triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 thì thực hiện theo địa chỉ: motecua.daknong.gov.vn hoặc địa chỉ trực tuyến đã	Không	- Luật đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP, ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật đất đai; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP, ngày 06/01/2017 của

		được Bộ, ngành triển khai dịch vụ công trực tuyến b) Đối với cơ quan nhà nước: - Bước 1: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra thành phần hồ sơ: Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn trả kết quả hồ sơ gia đình, cả nhân, công đồng dân cư; Trường hợp hồ sơ còn thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người nộp hồ sơ bổ sung theo quy định; Hồ sơ không thuộc thẩm quyền thì hướng dẫn người nộp đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết. Trường hợp hồ sơ gia đình, cả nhân, công đồng dân cư nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã thì Ủy ban nhân dân cấp xã chuyển hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Bước 2: Hồ sơ được chuyển đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai để kiểm tra tính pháp lý và nội dung của hồ sơ: + Trường hợp nội dung hồ sơ có sai sót, không đủ điều kiện giải quyết thì thời gian tối đa 03 ngày Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai làm văn bản hướng dẫn bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định. + Hồ sơ lập đầy đủ, đúng quy định thì thực hiện giải quyết hồ sơ. - Bước 3: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện các công việc: + Trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính thửa đất ở nơi chưa có bản đồ địa chính hoặc đã có bản đồ địa chính nhưng hiện trạng ranh giới sử dụng đất đã thay đổi hoặc kiểm tra bản trích đo địa chính thửa đất do người sử dụng đất nộp.	Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT, ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về hồ sơ địa chính.
--	--	---	--

			+ Cập nhật thông tin thửa đất, đăng ký vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai. - Bước 4: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để trả cho người sử dụng đất. 2. Thời gian giải quyết: 15 ngày (không kể thời gian trích đo địa chính thửa đất; không kể thời gian chuyển hồ sơ qua đường bưu điện), kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, trong đó: • Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai: 14 ngày; • Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả: 01 ngày.		
14	Chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân	a) Thành phần hồ sơ: * Thành phần hồ sơ đối với trường hợp không thực hiện cấp đổi đồng loạt bao gồm: - Đơn đề nghị cấp đổi Giấy chứng nhận theo Mẫu số 10/ĐK; - Bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp; - Bản sao hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thay cho bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp đối với trường hợp cấp đổi Giấy chứng nhận sau khi dồn điền đổi thửa, đo đạc lập bản đồ địa chính mà Giấy chứng nhận đã cấp đang thế chấp tại tổ chức tín dụng; - Bản sao Giấy chứng minh nhân dân mới hoặc Giấy	1. Trình tự thực hiện: a) Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư: - Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định nộp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất. - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định của Thủ tướng Chính phủ. - Đối với trường hợp đã triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 thì thực hiện theo địa chỉ: motecua.daknong.gov.vn hoặc địa chỉ trực tuyến đã được Bộ, ngành triển khai dịch vụ công trực tuyến b) Đối với cơ quan nhà nước: - Bước 1: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra thành phần hồ sơ: Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn trả kết quả hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư; Trường hợp hồ sơ còn thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người nộp hồ sơ bổ sung theo quy định; Hồ sơ không thuộc thẩm	+ Lệ phí cấp đổi: Hộ gia đình, cá nhân tại khu vực khác (cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 25.000 đồng/GCN. Đối với hộ gia đình, cá nhân tại các phường, thị trấn: 50.000 đồng/GCN). + Lệ phí cấp đổi: Hộ gia đình, cá nhân tại khu vực khác chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 10.000 đồng/GCN. Đối với	- Luật đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP, ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật đất đai; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP, ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT, ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi

	chứng minh quan đối mới mới hoặc thẻ Căn cước công dân mới hoặc sổ hộ khẩu, giấy tờ khác chứng minh thay đổi nhân thân đối với trường hợp thay đổi thông tin về nhân thân của người có tên trên Giấy chứng nhận. <i>* Thành phần hồ sơ đối với trường hợp thực hiện cấp đổi đồng loạt, bao gồm:</i> - Đơn đề nghị cấp đổi Giấy chứng nhận theo Mẫu số 10/DK của từng hộ gia đình, cá nhân; - Bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp hoặc bản sao hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất đối với trường hợp đất đang thế chấp tại tổ chức tín dụng; - Văn bản thỏa thuận về việc chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân; - Phương án chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của Ủy ban nhân dân cấp xã đã được Ủy ban nhân dân cấp huyện thuộc tỉnh phê duyệt; - Biên bản giao nhận ruộng đất theo phương án “đón điền	quyền thì hướng dẫn người nộp đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã thì Ủy ban nhân dân cấp xã chuyển hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Ủy ban nhân dân cấp huyện trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Bước 2: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Ủy ban nhân dân cấp huyện chuyển hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai để kiểm tra tính pháp lý và nội dung của hồ sơ: + Trường hợp nội dung hồ sơ có sai sót, không đủ điều kiện giải quyết thì thời gian tối đa 03 ngày Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai làm văn bản hướng dẫn bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định. + Hồ sơ lập đầy đủ, đúng quy định thì thực hiện giải quyết hồ sơ. - Bước 3: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai in giấy chứng nhận chuyển Phiếu thẩm định kèm hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai kiểm tra, trình Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét, ký cấp đổi Giấy chứng nhận. - Bước 4: Sở Tài nguyên và Môi trường chuyển kết quả cho Văn phòng đăng ký đất đai. - Bước 5: Văn phòng đăng ký đất đai gửi kết quả đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai, sau đó Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai chuyển cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để trả cho người sử dụng đất. 2. Thời gian giải quyết: 10 ngày (<i>không kể thời gian trích đo địa chính thửa đất; không kể thời gian chuyển hồ sơ qua đường bưu điện</i>), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó:	hộ gia đình, cá nhân tại các phường, thị trấn: 20.000 đồng/GCN). - Nghị quyết số 54/2016/NQ-HĐND, ngày 22/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông Quy định mức thu, quản lý, sử dụng các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.	trường, Quy định về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT, ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về hồ sơ địa chính. - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số Điều của Nghị định 43/2014/NĐ-CP và Nghị định 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 05 năm 2014 của Chính phủ; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT, ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi
--	---	--	--	--

		đổi thừa" (nếu có). b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.	• Sở Tài nguyên và Môi Trường: 01 ngày; • Văn phòng đăng ký đất đai: 02 ngày; • Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai: 06 ngày; • Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả: 01 ngày.	1. Trình tự thực hiện: a) Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư: - Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định nộp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất. - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định của Thủ tướng Chính phủ. - Đối với trường hợp đã triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 thì thực hiện theo địa chỉ: motcua.daknong.gov.vn hoặc địa chỉ trực tuyến đã được Bộ, ngành triển khai dịch vụ công trực tuyến b) Đối với cơ quan nhà nước: - Bước 1: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra thành phần hồ sơ: Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn trả kết quả hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư; Trường hợp hồ sơ còn thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người nộp hồ sơ bổ sung theo quy định; Hồ sơ không thuộc thẩm quyền thì hướng dẫn người nộp đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết. - Trường hợp hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã thì Ủy ban nhân dân cấp xã chuyển hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận		Lệ phí 14.000 đồng/GCN. Đối với hộ gia đình, cá nhân tại các phường, thị trấn: 28.000 đồng/GCN.	trường Quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP, ngày 06/01/2017 của Chính phủ - Luật đất đai năm 2013 thông qua ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP, ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật đất đai; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP, ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT, ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở
15	Đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất được đổi tên; giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp Giấy chứng nhận	a) Thành phần hồ sơ: - Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 09/DK; - Bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp; - Một trong các giấy tờ liên quan đến nội dung biến động: + Văn bản công nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật đối với trường hợp cá nhân hoặc người đại diện hộ gia đình thay đổi họ, tên; + Bản sao sổ hộ khẩu đối với trường hợp thay đổi người đại diện là chủ hộ gia đình; văn bản thỏa thuận của hộ gia đình được Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận đối với trường hợp thay đổi người đại diện là thành viên khác trong hộ; + Văn bản thỏa thuận của cộng đồng dân cư được Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận đối với trường hợp cộng					

	đồng dân cư đổi tên; + Văn bản xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã về tình trạng sát lở tự nhiên đối với trường hợp giảm diện tích thửa đất, tài sản gắn liền với đất do sát lở tự nhiên; + Chứng từ về việc nộp nghĩa vụ tài chính đối với trường hợp Giấy chứng nhận đã cấp có ghi nợ hoặc chậm nộp nghĩa vụ tài chính, trừ trường hợp người sử dụng đất được miễn giảm hoặc không phải nộp do thay đổi quy định của pháp luật; + Quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc thay đổi hạn chế về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất ghi trên Giấy chứng nhận đối với trường hợp có hạn chế theo quyết định giao đất, cho thuê đất, công nhận quyền sử dụng đất; trường hợp có thay đổi hạn chế theo văn bản chuyển quyền sử dụng đất thì phải có văn bản chấp thuận thay đổi hạn chế của người có quyền lợi liên quan, được Ủy ban nhân dân cấp xã xác	đủ hồ sơ hợp lệ. - Bước 2: Hồ sơ được chuyển đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai để kiểm tra tính pháp lý và nội dung của hồ sơ: + Trường hợp nội dung hồ sơ có sai sót, không đủ điều kiện giải quyết thì Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai làm văn bản hướng dẫn bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định. + Hồ sơ lập đầy đủ, đúng quy định thì xử lý hồ sơ, chuyển thông tin địa chính đến cơ quan thuế. - Bước 3: Sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quy định, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện chỉnh lý Giấy chứng nhận. - Bước 4: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để trả cho người sử dụng đất. 2. Thời gian giải quyết: 10 ngày (<i>không kể thời gian trích đo địa chính thửa đất, thời gian người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính; không kể thời gian chuyển hồ sơ qua đường bưu điện</i>), kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, trong đó: • Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai: 09 ngày; • Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả: 01 ngày.	và tài sản khác gắn liền với đất; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT, ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về hồ sơ địa chính; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số Điều của Nghị định 43/2014/NĐ-CP và Nghị định 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 05 năm 2014 của Chính phủ; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT, ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP,
--	---	--	---

		nhận; + Bản sao một trong các giấy tờ quy định tại các Điều 31, 32, 33 và 34 của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP thể hiện nội dung thay đổi đối với trường hợp thay đổi thông tin về tài sản gắn liền với đất đã ghi trên Giấy chứng nhận. - Bản sao Giấy chứng minh nhân dân mới hoặc Giấy chứng minh quân đội mới hoặc thẻ Căn cước công dân mới hoặc sổ hộ khẩu, giấy tờ khác chứng minh thay đổi nhân thân đối với trường hợp thay đổi thông tin về nhân thân của người có tên trên Giấy chứng nhận. b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.			ngày 06/01/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai; - Nghị quyết số 54/2016/NQ-HĐND, ngày 22/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông Quy định mức thu, quản lý, sử dụng các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.		ngày 06/01/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của luật đất đai; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP, ngày 06/01/2017 của
16	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; xử lý nợ hợp đồng thế chấp, góp vốn; kê biên, đấu giá	a) Thành phần hồ sơ: - Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 09/ĐK. - Bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp, trừ trường hợp thực hiện quyết định hoặc bản án của Tòa án nhân dân, quyết định thi hành án của cơ quan thi hành án đã có hiệu lực thi hành hoặc thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản	1. Trình tự thực hiện: a) Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư: - Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định nộp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất. - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định của Thủ tướng Chính phủ. - Đối với trường hợp đã triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 thì thực hiện theo địa chỉ: motcua.daknong.gov.vn hoặc địa chỉ trực tuyến đã	Lệ phí đăng ký biến động: 14.000 đồng/GCN. Đối với hộ gia đình, cá nhân tại các phường, thị trấn: 28.000 đồng/GCN.			- Luật đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP, ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật đất đai; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP, ngày 06/01/2017 của

quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để thi hành án; chia, tách, hợp nhất, sắp nhập tổ chức; thỏa thuận hợp nhất hoặc phân chia quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của hộ gia đình, của vợ và chồng, của nhóm người sử dụng đất; chuyển quyền sử dụng đất của hộ gia đình vào doanh nghiệp tư nhân	gắn liền với đất theo yêu cầu của Tòa án nhân dân, cơ quan thi hành án mà không thu hồi được bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp; - Một trong các loại giấy tờ gồm: Biên bản hòa giải thành (trường hợp hòa giải thành mà có thay đổi ranh giới thửa đất thì có thêm quyết định công nhận của Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền) hoặc quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai theo quy định của pháp luật; văn bản thỏa thuận hoặc hợp đồng thế chấp, góp vốn có nội dung thỏa thuận về xử lý tài sản thế chấp, góp vốn và văn bản bàn giao tài sản thế chấp, góp vốn theo thỏa thuận; quyết định hoặc bản án của Tòa án nhân dân, quyết định thi hành án của cơ quan thi hành án đã được thi hành có nội dung xác định người có quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; văn bản kết quả đấu giá, quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với	được Bộ, ngành triển khai dịch vụ công trực tuyến b) Đối với cơ quan nhà nước: - Bước 1: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra thành phần hồ sơ: Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn trả kết quả hồ sơ gia đình, cá nhân, công đồng dân cư; Trường hợp hồ sơ còn thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người nộp hồ sơ bổ sung theo quy định; Hồ sơ không thuộc thẩm quyền thì hướng dẫn người nộp đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết. Trường hợp hồ sơ gia đình, cá nhân, công đồng dân cư nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã thì Ủy ban nhân dân cấp xã chuyển hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Bước 2: Hồ sơ được chuyển đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai để kiểm tra tính pháp lý và nội dung của hồ sơ: + Trường hợp nội dung hồ sơ có sai sót, không đủ điều	Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai; Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT, ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT, ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về hồ sơ địa chính; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số Điều của Nghị định
--	--	---	---

		đất theo yêu cầu của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản hoặc yêu cầu của Tòa án nhân dân, cơ quan thi hành án đã được thi hành; hợp đồng hoặc văn bản thỏa thuận phân chia hoặc hợp nhất quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của hộ gia đình hoặc của vợ và chồng hoặc của nhóm người sử dụng đất chung, nhóm chủ sở hữu chung tài sản gắn liền với đất. - Trường hợp phân chia hoặc hợp nhất quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của hộ gia đình phải có sổ hộ khẩu kèm theo; trường hợp phân chia hoặc hợp nhất quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ và chồng phải có sổ hộ khẩu hoặc giấy chứng nhận kết hôn hoặc ly hôn kèm theo; - Văn bản của các thành viên trong hộ gia đình sử dụng đất đồng ý chuyển quyền sử dụng đất của hộ gia đình vào doanh nghiệp tư nhân đã được công chứng hoặc chứng	kiện giải quyết thi thời gian tối đa 03 ngày Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai làm văn bản hướng dẫn bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định. + Hồ sơ lập đầy đủ, đúng quy định thì xử lý hồ sơ, chuyển thông tin địa chính đến cơ quan thuế. - Bước 3: Sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quy định, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện chính lý Giấy chứng nhận. - Bước 4: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính để trả kết quả cho người sử dụng đất. 2. Thời gian giải quyết: 10 ngày (<i>không kể thời gian trích đo địa chính thừa đất, thời gian người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính; không kể thời gian chuyển hồ sơ qua đường bưu điện</i>), kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, trong đó: • Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai: 09 ngày; • Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả: 01 ngày.	43/2014/NĐ-CP và Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 05 năm 2014 của Chính phủ; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT, ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP, ngày 06/01/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai; - Nghị quyết số 54/2016/NQ-HĐND, ngày 22/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông Quy định mức thu, quản lý, sử dụng các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.
--	--	--	--	--

	thực theo quy định của pháp luật đối với trường hợp chuyển quyền sử dụng đất của hộ gia đình vào doanh nghiệp tư nhân; - Bản sao Giấy chứng minh nhân dân mới hoặc Giấy chứng minh quân đội mới hoặc thẻ Căn cước công dân mới hoặc sổ hộ khẩu, giấy tờ khác chứng minh thay đổi nhân thân đối với trường hợp thay đổi thông tin về nhân thân của người có tên trên Giấy chứng nhận. b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.			
17	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền	1. Trình tự thực hiện: a) Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư: - Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định nộp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất. - Thời gian từ 07 giờ 30 đến 10 giờ 30 phút; từ 13 giờ 30 phút đến 15 giờ (từ 15 giờ đến 17 giờ tính vào ngày hôm sau); vào các ngày thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày lễ). b) Đối với cơ quan nhà nước: - Bước 1: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra thành phần hồ sơ: Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn trả kết quả cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư;	Lệ phí 14.000 đồng/GCN. Đối với hộ gia đình, cá nhân tại các phường, thị trấn: 28.000 đồng/GCN. - Nghị quyết số 54/2016/NQ-HĐND, ngày 22/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông Quy định mức thu, quản lý, sử dụng các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.	- Luật đất đai năm 2013 - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP, ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật đất đai; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP, ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT, ngày 19/5/2014 của Bộ Tài

sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng	định. Trường hợp người thừa kế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất là người duy nhất thì phải có đơn đề nghị được đăng ký thừa kế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của người thừa kế; - Bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp; - Văn bản của người sử dụng đất đồng ý cho chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất được chuyển nhượng, tặng cho, cho thuê, góp vốn tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp chuyển nhượng, tặng cho, cho thuê, góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không đồng thời là người sử dụng đất; - Bản sao Giấy chứng minh nhân dân mới hoặc Giấy chứng minh quân đội mới hoặc thẻ Căn cước công dân mới hoặc sổ hộ khẩu, giấy tờ khác chứng minh thay đổi nhân thân đối với trường hợp thay đổi thông tin về nhân thân của người có tên trên	Trường hợp hồ sơ còn thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người nộp bổ sung theo quy định; Hồ sơ không thuộc thẩm quyền thì hướng dẫn người nộp đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã thì Ủy ban nhân dân cấp xã chuyển hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Bước 2: Hồ sơ được chuyển đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai để kiểm tra tính pháp lý và nội dung của hồ sơ: + Trường hợp nội dung hồ sơ có sai sót, không đủ điều kiện giải quyết thì thời gian tối đa 03 ngày Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai làm văn bản hướng dẫn bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định. + Hồ sơ lập đầy đủ, đúng quy định thì xử lý hồ sơ, chuyển thông tin địa chính đến cơ quan thuế. - Bước 3: Sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quy định, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện chính lý Giấy chứng nhận. - Bước 4: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính để trả kết quả cho người sử dụng đất. 2. Thời gian giải quyết: 10 ngày (không kể thời gian trích đo địa chính thửa đất, thời gian người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính; không kể thời gian chuyển hồ sơ qua đường bưu điện), kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, trong đó: • Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai: 09 ngày;	nguyên và Môi trường Quy định về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT, ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về hồ sơ địa chính; Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số Điều của Nghị định 43/2014/NĐ-CP và Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 05 năm 2014 của Chính phủ; Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT, ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP, ngày 06/01/2017 của Chính phủ
---	---	---	--

	Giấy chứng nhận. b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.	• Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả: 01 ngày.		
18	Dăng ký chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền a) Thành phần hồ sơ: - Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 09/ĐK; - Bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp. b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: * Lưu ý: Các trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhưng phải đăng ký biến động, bao gồm: a) Chuyển đất trồng cây hàng năm sang đất nông nghiệp khác gồm: đất sử dụng để xây dựng nhà kính và các loại nhà khác phục vụ mục đích trồng trọt; đất xây dựng chuồng trại chăn nuôi gia súc, gia cầm và các loại động vật khác được pháp luật cho phép; nuôi trồng thủy sản cho mục đích học tập, nghiên cứu thí nghiệm; b) Chuyển đất trồng cây hàng năm khác, đất nuôi trồng thủy sản sang trồng cây lâu	1. Trình tự thực hiện: a) Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư: - Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định nộp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất. - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định của Thủ tướng Chính phủ. - Đối với trường hợp đã triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 thì thực hiện theo địa chỉ: motcuu.daknong.gov.vn hoặc địa chỉ trực tuyến đã được Bộ, ngành triển khai dịch vụ công trực tuyến b) Đối với cơ quan nhà nước: - Bước 1: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra thành phần hồ sơ: Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn trả kết quả cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư; Trường hợp hồ sơ còn thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người nộp bổ sung theo quy định; Hồ sơ không thuộc thẩm quyền thì hướng dẫn người nộp đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã thì Ủy ban nhân dân cấp xã chuyển hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Bước 2: Hồ sơ được chuyển đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai để kiểm tra tính pháp lý và nội	Lệ phí 14.000 đồng/GCN. Đối với hộ gia đình, cá nhân tại các phường, thị trấn: 28.000 đồng/GCN. - Nghị quyết số 54/2016/NQ-HĐND, ngày 22/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông Quy định mức thu, quản lý, sử dụng các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.	- Luật đất đai năm 2013 - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP, ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật đất đai; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP, ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT, ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT, ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về hồ sơ địa chính; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT

		năm; c) Chuyển đất trồng cây lâu năm sang đất nuôi trồng thủy sản, đất trồng cây hàng năm; d) Chuyển đất ở sang đất phi nông nghiệp không phải là đất ở; đ) Chuyển đất thương mại, dịch vụ sang đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp không phải là đất thương mại, dịch vụ; chuyển đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp không phải là đất thương mại, dịch vụ hoặc đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp sang đất xây dựng công trình sự nghiệp.	dung của hồ sơ: + Trường hợp nội dung hồ sơ có sai sót, không đủ điều kiện giải quyết thì thời gian tối đa 03 ngày Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai làm văn bản hướng dẫn bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định. + Hồ sơ lập đầy đủ, đúng quy định thì xử lý hồ sơ, chuyển thông tin địa chính đến cơ quan thuế. - Bước 3: Sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quy định, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện chỉnh lý Giấy chứng nhận. - Bước 4: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính để trả kết quả cho người sử dụng đất. 2. Thời gian giải quyết: 10 ngày (<i>không kể thời gian người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính; không kể thời gian chuyển hồ sơ qua đường bưu điện</i>), kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, trong đó: • Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai: 09 ngày; • Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả: 01 ngày.		ngày 27/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số Điều của Nghị định 43/2014/NĐ-CP và Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 05 năm 2014 của Chính phủ; Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT, ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP, ngày 06/01/2017 của Chính phủ
19	Xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	a) Thành phần hồ sơ: - Văn bản thanh lý hợp đồng cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất hoặc hợp đồng cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất có xác nhận đã được thanh lý hợp đồng; - Bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp đối với trường hợp	1. Trình tự thực hiện: a) Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư: - Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định nộp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất. - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định của Thủ tướng Chính phủ. - Đối với trường hợp đã triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 thì thực hiện theo địa chỉ: motecua.daknong.gov.vn hoặc địa chỉ trực tuyến đã	Lệ phí 14.000 đồng/GCN. Đối với hộ gia đình, cá nhân tại các phường, thị trấn: 28.000 đồng/GCN. - Nghị quyết số 54/2016/NQ-HĐND, ngày 22/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông Quy định mức thu, quản	- Luật đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP, ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật đất đai; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP, ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết

		cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất của chủ đầu tư xây dựng hạ tầng trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế và trường hợp góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; - Bản sao Giấy chứng minh nhân dân mới hoặc Giấy chứng minh quân đội mới hoặc thẻ Căn cước công dân mới hoặc sổ hộ khẩu, giấy tờ khác chứng minh thay đổi nhân thân đối với trường hợp thay đổi thông tin về nhân thân của người có tên trên Giấy chứng nhận. b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.	được Bộ, ngành triển khai dịch vụ công trực tuyến b) Đối với cơ quan nhà nước: - Bước 1: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra thành phần hồ sơ: Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn trả kết quả cho hộ gia đình, cá nhân, công đồng dân cư; Trường hợp hồ sơ còn thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người nộp bổ sung theo quy định; Hồ sơ không thuộc thẩm quyền thì hướng dẫn người nộp đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết. - Bước 2: Hồ sơ được chuyển đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai để kiểm tra tính pháp lý và nội dung của hồ sơ: + Trường hợp nội dung hồ sơ có sai sót, không đủ điều kiện giải quyết thì Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai làm văn bản hướng dẫn bổ sung hồ sơ. + Hồ sơ lập đầy đủ, đúng quy định thì thực hiện giải quyết hồ sơ. - Bước 3: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện chỉnh lý Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất. - Bước 4: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính để trả kết quả cho người sử dụng đất. 2. Thời gian giải quyết: 03 ngày (<i>không kể thời gian chuyển hồ sơ qua đường bưu điện</i>), kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, trong đó: • Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai: 02 ngày; • Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả: 01 ngày.	ly, sử dụng các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.	thi hành luật đất đai; Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT, ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT, ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về hồ sơ địa chính; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số Điều của Nghị định 43/2014/NĐ-CP và Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 05 năm 2014 của Chính phủ; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT, ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi
--	--	--	--	---	--

				tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP, ngày 06/01/2017 của Chính phủ. - Luật đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP, ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật đất đai; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP, ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT, ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT, ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về hồ sơ địa chính;
20	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân khi hết hạn sử dụng đất đối với trường hợp có nhu cầu	a) Thành phần hồ sơ - Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 09/ĐK; - Bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp; - Bản sao Giấy chứng minh nhân dân mới hoặc Giấy chứng minh quân đội mới hoặc thẻ Căn cước công dân mới hoặc sổ hộ khẩu, giấy tờ khác chứng minh thay đổi nhân thân đối với trường hợp thay đổi thông tin về nhân thân của người có tên trên Giấy chứng nhận. b) Số lượng hồ sơ: 1 bộ	1. Trình tự thực hiện: a) Đối với hộ gia đình, cá nhân: - Hộ gia đình, cá nhân chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo theo quy định nộp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả-UBND cấp huyện hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất. - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định của Thủ tướng Chính phủ. - Đối với trường hợp đã triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 thì thực hiện theo địa chỉ: motcua.daknong.gov.vn hoặc địa chỉ trực tuyến đã được Bộ, ngành triển khai dịch vụ công trực tuyến b) Đối với cơ quan nhà nước: - Bước 1: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra thành phần hồ sơ: Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn trả kết quả cho hộ gia đình, cá nhân; Trường hợp hồ sơ còn thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người nộp bổ sung theo quy định; Hồ sơ không thuộc thẩm quyền thì hướng dẫn người nộp đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết. - Bước 2: Nếu nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả-UBND cấp xã. Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất kiểm tra hồ sơ, xác nhận hộ gia đình, cá nhân đang trực tiếp sử dụng đất để sản xuất nông nghiệp mà chưa có quyết định thu hồi đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và chuyển hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. Nếu nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả-	Lệ phí 14.000 đồng/GCN. Đối với hộ gia đình, cá nhân tại các phường, thị trấn: 28.000 đồng/GCN. - Nghị quyết số 54/2016/NQ-HĐND, ngày 22/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông Quy định mức thu, quản lý, sử dụng các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

		UBND cấp huyện thì chuyển hồ sơ Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất: + Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất kiểm tra hồ sơ, xác nhận hộ gia đình, cá nhân đang trực tiếp sử dụng đất để sản xuất nông nghiệp mà chưa có quyết định thu hồi đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và chuyển hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai; - Bước 3: Hồ sơ được chuyển đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai để thực hiện: + Kiểm tra hồ sơ, xác nhận thời hạn được tiếp tục sử dụng đất vào Giấy chứng nhận đã cấp; + Chính lý, cập nhật vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai. - Bước 4: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai chuyển hồ sơ đến bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất. 2. Thời gian giải quyết: 05 ngày (<i>không kể thời gian người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính, không kể thời gian chuyển hồ sơ qua đường bưu điện</i>), kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, trong đó: • Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai: 04 ngày; • Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả: 01 ngày.	- Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số Điều của Nghị định 43/2014/NĐ-CP và Nghị định 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 05 năm 2014 của Chính phủ; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT, ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP, ngày 06/01/2017 của Chính phủ
21	Đăng ký xác lập quyền sử dụng hạn chế thừa đất liên kế sau khi được cấp Giấy chứng nhận lần đầu và đăng ký thay đổi, chấm dứt quyền sử dụng hạn chế thừa	a) Thành phần hồ sơ: - Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 09/DK. - Bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp của một bên hoặc các bên liên quan. - Hợp đồng hoặc văn bản thỏa thuận hoặc quyết định của Tòa án nhân dân về việc	Lệ phí 14.000 đồng/GCN. Đối với hộ gia đình, cá nhân tại các phường, thị trấn: 28.000 đồng/GCN. - Nghị quyết số 54/2016/NQ-HĐND, ngày 22/12/2016 của Hội đồng nhân dân - Luật đất đai năm 2013; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP, ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật đất đai; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP,

đất liền kề	xác lập hoặc thay đổi, chấm dứt quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề. - Sơ đồ thể hiện vị trí, kích thước phần diện tích thửa đất mà người sử dụng thửa đất liền kề được quyền sử dụng hạn chế; - Bản sao Giấy chứng minh nhân dân mới hoặc Giấy chứng minh quân đội mới hoặc thẻ Căn cước công dân mới hoặc sổ hộ khẩu, giấy tờ khác chứng minh thay đổi nhân thân đối với trường hợp thay đổi thông tin về nhân thân của người có tên trên Giấy chứng nhận. b) Số lượng hồ sơ: 1 bộ	tuyên mức độ 3, 4 thì thực hiện theo địa chỉ: motcua.daknong.gov.vn hoặc địa chỉ trực tuyến đã được Bộ, ngành triển khai dịch vụ công trực tuyến b) Đối với cơ quan nhà nước: - Bước 1: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra thành phần hồ sơ: Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn trả kết quả cho hộ gia đình, cá nhân, công đồng dân cư; Trường hợp hồ sơ còn thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người nộp bổ sung theo quy định; Hồ sơ không thuộc thẩm quyền thì hướng dẫn người nộp đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết. (Trường hợp nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã thì trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp xã phải chuyển hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Ủy ban nhân dân cấp huyện) - Bước 2: Hồ sơ được chuyển đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai để kiểm tra, cập nhật vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai và thể hiện trên Giấy chứng nhận nếu có yêu cầu. - Bước 3: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai chuyển hồ sơ đến bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để gửi cho Ủy ban nhân dân cấp xã trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất. 2. Thời gian giải quyết: 10 ngày (<i>không kể thời gian chuyển hồ sơ qua đường bưu điện</i>), kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, trong đó: • Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai: 09 ngày; • Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả: 01 ngày.	tỉnh Đắk Nông Quy định mức thu, quản lý, sử dụng các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.	ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT, ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT, ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về hồ sơ địa chính; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT, ngày
-------------	--	---	--	---

				29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường	
22	Gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghệ cao, khu kinh tế	a) Thành phần hồ sơ: - Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 09/DK; - Bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp; - Chứng từ đã thực hiện xong nghĩa vụ tài chính (nếu có); - Bản sao Giấy chứng minh nhân dân mới hoặc Giấy chứng minh quân đội mới hoặc thẻ Căn cước công dân mới hoặc sổ hộ khẩu, giấy tờ khác chứng minh thay đổi nhân thân đối với trường hợp thay đổi thông tin về nhân thân của người có tên trên Giấy chứng nhận. - Văn bản thẩm định nhu cầu sử dụng đất. b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.	1. Trình tự thực hiện: a) Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư: - Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định nộp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất. - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định của Thủ tướng Chính phủ. - Đối với trường hợp đã triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 thì thực hiện theo địa chỉ: motuca.daknong.gov.vn hoặc địa chỉ trực tuyến đã được Bộ, ngành triển khai dịch vụ công trực tuyến b) Đối với cơ quan nhà nước: - Bước 1: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra thành phần hồ sơ: Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn trả kết quả cho người sử dụng đất; Trường hợp hồ sơ còn thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn bổ sung hồ sơ theo quy định; Hồ sơ không thuộc thẩm quyền thì hướng dẫn người nộp đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết. - Bước 2: Hồ sơ được chuyển đến Phòng Tài nguyên và Môi trường để thực hiện: thẩm định nhu cầu sử dụng đất; trường hợp đủ điều kiện được gia hạn thì chuyển hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai để gửi thông tin địa chính cho cơ quan thuế. - Bước 3: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai gửi thông tin địa chính cho cơ quan thuế để xác định nghĩa	Lệ phí 14.000 đồng/GCN. Đối với hộ gia đình, cá nhân tại các phường, thị trấn: 28.000 đồng/GCN. - Nghị quyết số 54/2016/NQ-HĐND, ngày 22/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông Quy định mức thu, quản lý, sử dụng các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Nông	- Luật đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP, ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật đất đai; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP, ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT, ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; - Thông tư số

			vụ tài chính; - Bước 4: Hồ sơ chuyển đến Phòng Tài nguyên và Môi trường để lập thủ tục trình Ủy ban nhân dân huyện quyết định gia hạn quyền sử dụng đất; - Bước 5: Văn phòng Ủy ban nhân dân huyện thẩm tra, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân ký quyết định gia hạn quyền sử dụng đất và chuyển hồ sơ lại Phòng Tài nguyên và Môi trường; - Bước 6: Phòng Tài nguyên và Môi trường ký hợp đồng thuê đất đối với trường hợp thuê đất; chuyển hồ sơ cho Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai để thực hiện đăng ký; - Bước 7: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai có trách nhiệm xác nhận gia hạn sử dụng đất vào Giấy chứng nhận đã cấp; cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai (nếu có) và chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để trao cho người sử dụng đất. 2. Thời gian giải quyết: 07 ngày (<i>không kể thời gian người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính; thời gian chuyển hồ sơ qua đường bưu điện</i>), kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, trong đó: • Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả: 0,5 ngày; UBND huyện: 02 ngày - Phòng TN&MT: 02 ngày • Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai: 2,5 ngày.	24/2014/TT-BTNMT, ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về hồ sơ địa chính; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số Điều của Nghị định 43/2014/NĐ-CP và Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 05 năm 2014 của Chính phủ; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT, ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường	2013 thông qua ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP
23	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do	a) Thành phần hồ sơ: - Trường hợp người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện nội dung Giấy chứng nhận đã cấp	1. Trình tự thực hiện: a) Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư: - Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định nộp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc Bộ	Không	

người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện	không đúng quy định thì nộp hồ sơ gồm: + Đơn phản ánh việc cấp Giấy chứng nhận không đúng quy định. + Bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp; + Văn bản kết luận Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật của cơ quan điều tra, thanh tra (nếu có). - Trường hợp cơ quan nhà nước phát hiện Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định thì người được cấp Giấy chứng nhận nộp Giấy chứng nhận đã cấp theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.	phản tiếp nhận và trả kết quả - Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất. - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định của Thủ tướng Chính phủ. - Đối với trường hợp đã triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 thì thực hiện theo địa chỉ: motcu.daknong.gov.vn hoặc địa chỉ trực tuyến đã được Bộ, ngành triển khai dịch vụ công trực tuyến b) Đối với cơ quan nhà nước: - Bước 1: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra thành phần hồ sơ: Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn trả kết quả cho người sử dụng đất; Trường hợp hồ sơ còn thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn bổ sung hồ sơ theo quy định; Hồ sơ không thuộc thẩm quyền thì hướng dẫn người nộp đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết. - Bước 2: Hồ sơ được chuyển đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai để kiểm tra tính pháp lý và nội dung của hồ sơ: + Trường hợp nội dung hồ sơ có sai sót, không đủ điều kiện giải quyết thì Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai làm văn bản hướng dẫn bổ sung hồ sơ. + Hồ sơ lập đầy đủ, đúng quy định thì xử lý hồ sơ. - Bước 3: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai lập thủ tục đề cấp lại Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất theo đúng quy định của pháp luật (trường hợp Giấy chứng nhận đã cấp trái pháp luật do lỗi của người sử dụng đất hoặc do cấp không đúng đối tượng thì hướng dẫn cho người sử dụng đất làm thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận theo quy định); chuyển hồ sơ đến Phòng Tài nguyên và Môi trường (đối với giấy chứng nhận do	ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật đất đai; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT, ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về hồ sơ địa chính.
---	--	--	--

			UBND huyện cấp) hoặc Văn phòng đăng ký đất đai (đối với giấy chứng nhận do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp) để thẩm tra. - Bước 4: Sau khi Phòng Tài nguyên và Môi trường hoặc Văn phòng đăng ký đất đai thẩm tra hồ sơ xong, chuyển đến UBND huyện hoặc Sở Tài nguyên và Môi trường để xem xét, quyết định thu hồi giấy chứng nhận đã cấp. - Bước 5: UBND huyện hoặc Văn phòng đăng ký đất đai chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để trả kết quả cho người sử dụng đất. 2. Thời gian giải quyết: 10 ngày <i>(không kể thời gian chuyển hồ sơ qua đường bưu điện)</i>, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, trong đó: • UBND cấp huyện hoặc Sở Tài nguyên và Môi trường: 02 ngày; • Phòng Tài nguyên và Môi trường hoặc Văn phòng đăng ký đất đai: 03 ngày; • Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai: 04 ngày; • Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả: 01 ngày.	
--	--	--	--	--



YAO HUA